

Việt Nam có một hệ thống đường bộ rộng lớn. Cùng với những tuyến quốc lộ là các

CÁC TUYẾN QUỐC LỘ:

Tuyến
quốc lộ

Tuyến đường

1A Hà Nội - Bắc Ninh - Lạng Sơn; Hà Nội - Nam Định - Ninh Bình - Thanh Hóa - Vinh - Hà Tĩnh - Đồng H

1B

Thái Nguyên - Đình C - Bắc Sơn - Đồng Đăng (Lạng Sơn)

Phù Lũ (Hà Nội) - Phúc Yên - Vĩnh Yên - Việt Trì - Tuyên Quang - Hà Giang

3

Hà Nội - Thái Nguyên - Bắc Kạn - Cao Bằng - Quảng Yên - Tà Lùng

4A

Lạng Sơn - Na Sầm - Thốt Khé - Đông Khê - Cao Bằng

4B

Lạng Sơn - Đình Lập - Tiên Yên (Quảng Ninh)

4C

Hà Giang - Tam Sơn (Quảng Bắc) - Yên Minh - Đông Văn

4D

Mường La - Chanh Tiêng - Mường - Sa Pa - Lào Cai -

- Mường Khương

- Bắc Thàng

5

Hà Nội - Mồ Hào (Hàng Yên) - Hải Phòng - Hải Phòng

6

Hà Nội - Hà Đông - Hòa Bình - Mai Châu - Mộc Châu - Sơn La - Thuận Giao (Điên Biên)

7

Điên Châu - Đô Lương - Anh Sơn - Con Cuông - Hòa Bình - Mường Xén - Cửa khẩu Nậm Cắn (Nghĩa A

8

Hồ ng Lĩnh - Phầ Châu - Cầ a khầ u Kầ o Nầ a (Hà Tĩnh)

9

Đông Hà - Lao Bầ o

10

Yên Hồ ng (Quầ ng Ninh) - Hầ i Phòng - Thái Bình - Nam Đầ nh - Ninh Bình - Phát Diầ m - Nga Sầ n - Hầ u

12

Đi n Biên Ph - Phong Th (Lai Châu)

13

Tp. H Chí Minh - Th D u M t - M Ph c - Bình Long - L c Ninh (Bình Ph c)

14

Đa Krông (Qu ng Tr) - A L i (Hu) - Prao - Th nh M - Khâm Đ c (Qu ng Nam) - Kon Tum - Pleiku

14B

Đà Nẵng - Thanh Mỹ (Quảng Nam)

14C

Plei Kôn (Kon Tum) - Sa Thầy - Đăc Că - Chư Prông (Gia Lai) - Ea Súp - Buôn Đôn (Đắk Lắk) - Đắk Mi

15

Mai Châu (Hòa Bình) - Quan Hóa - Lang Chánh - Yên Cát (Thanh Hóa) - Thái Hòa - Tân Kỳ - Đô Lương

18

Bắc Ninh - Chí Linh - Uông Bí - Hà Long

19

Quy Nhơn - Pleiku

20

Đà Lạt - Di Linh - Bảo Lộc - Đèo Nh Quán - Thành Nhứt (Đèo Ngai)

21

Sơn Tây (Hà Tây) - Lạc Thủy (Hòa Bình) - Phú Lý - Nam Định

22

Tp. Hồ Chí Minh - Thanh Trì - Cần Chi - Trưng Bàng - Gò Dầu - Cầu Lộ - Mộc Bài

23

Đông Anh (Hà Nội) - Mê Linh (Vĩnh Phúc)

24

Độc Ph (Qu ng Ngãi) - Kon Tum

25

Tuy Hòa (Phú Yên) - Ch Sê (Gia Lai)

26

Ninh Hòa (Khánh Hòa) - Buôn Ma Thu t

27

Phan Rang Tháp Chàm - Đôn Dông, Đúc Trùng, Lâm Hà (Lâm Đồng) - Lộc - Buôn Ma Thuột

28

Gia Nghĩa - Di Linh - Phan Thiết

30

Cái Bè (Tĩnh Giang) - H.Cao Lãnh - TX.Cao Lãnh (Đồng Tháp)

31

Lộc Nam (Bắc Giang) - Đình Lập (Lạng Sơn)

32

Hà Nội - Sơn Tây - Phú Thọ - Nghĩa Lộ - Mù Căng Chải - Thanh Uyên - Tam Đảo (Lai Châu)

34

Hà Giang - Cao Bằng

37

Yên Bái - Tuyên Quang - Thái Nguyên - Kép (Bắc Giang) - Sao Đỏ, Chí Linh (Hải Dương)

38

Bắc Ninh - Kỵ Sĩ (Hải Dương) - Hòng Yên - Đông Vãn (Hà Nam)

39

Hòng Yên - Đông Hòng (Thái Bình)

45

Nho Quan (Ninh Bình) - Thanh Hóa

46

Đô Lương - Thanh Chương - Nam Đàn - Hoàng Nguyên - Vinh (Nghệ An)

47

Sầm Sơn - Thanh Hóa - Triệu Sơn - Xã Xuân Phú (H.Thị Xuân)

48

Kim Sơn - Quỳ Châu - Thái Hòa - Diên Châu (Nghệ An)

49

A Lũy i - Thuận An (Thị xã Thiên Hộ)

50

Hố Chí Minh - Cần Đước (Long An) - Mỹ Tho

51

Bà Rịa - Biên Hòa

53

Vĩnh Long - Vũng Liêm - Càng Long (Trà Vinh)

54

Trà Vinh - Trà Ôn, Bình Minh (Vĩnh Long) - Lai Vung (Đồng Tháp)

55

Bà Rịa - Hàm Tân (Bình Thuận)

56

Bà Rịa - Long Khánh (Đồng Nai)

57

Long Hồ (Vĩnh Long) - Châu Lách (Bến Tre) - Mỹ Xuyên - Thành Phú

60

Mỹ Tho - Bến Tre - Châu Thành, Tiểu Cần (Trà Vinh)

61

Chợ n Thành (Kiên Giang) - V Thanh (H u Giang)

62

Tân An - Th nh Hóa - Tân Th nh - M c Hóa - Vĩnh H ng (Long An)

63

Cà Mau - Vĩnh Thu n - An Biên - Châu Thành - R ch Giá

70

Phù Ràng (Lào Cai) - Yên Bình (Yên Bái) - Đoan Hùng (Phú Thọ)

80

Vĩnh Long - Sa Đéc - Thủ Đức - Rạch Giá

91

Cần Thơ - Long Xuyên - TX. Châu Đức - Tịnh Biên

217

Vĩnh Lộc (Thanh Hoá) - Cẩm Thuỷ - Cánh Nàng - Quan Sơn - Na Mèo

279

Đình Biên Phố - Phố Ràng - Bắc Quang - Na Hang - Ba Bể - Chi Lăng - Lộc Ngàn - Bãi Cháy